TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày: 11-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam

*Thẩm phán:*Ông Trần Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Chinh

2. Ông Dương Tuấn Anh

3. Bà Nguyễn Thị Bích Loan

- Thư ký phiên tòa: BàNguyễn Huyền Diệu Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:Ông Lê Đức Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:135 /2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021đối với bị cáo:

Trần T, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1975 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn L, xã Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ nề; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần K (đã chết) và bà Huỳnh Thị L (đã chết); vợ: Nguyễn Thị R (đã ly hôn) và có 2 con;tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/09/2020; chuyển tạm giam từ ngày 01/10/2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Lê Thị N – Luật sư, Văn phòng Luật sư Vadein thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế; Địa chỉ: tầng 7, số 78 Bến Nghé, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt

- *Bị hại*: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1935 (đã chết).

- *Đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Ông Trần M; trú tại: thôn Ph, xã Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Bà Trần Thị T; trú tại: thôn Tr, xã Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Bà Trần Thị Ng; trú tại: xã Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn T , xã Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, sau khi đi nhậu về, T đến nhà bà Huỳnh Thị L (là mẹ của T)ở Thôn L, xã Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là xã Phú Dương, thành phố Huế) để bật điện. Bà L bị liệt toàn thân, không đi lại được nằm ở giường.Thấy T bà liền lẩm bẩm: "Cha mi, cha tau" nhiều lần. Nghe vậy, T bực tức lấy ghế gỗ để cạnh bên phải thành giường Bà L nằm, dùng hai tay cầm một đầu mặt ghế đánh theo hướng từ trái qua phải, từ trên xuống 01 cái vào trên cẳng chân trái Bà L. Bà L kêu: "Đau quá". T đánh tiếp cái thứ 2 vào bụng Bà L. Bà L tiếp tục kêu: "Đau quá". T đánh thêm cái thứ 3 vào ngang thắt lưng xuống đùi chân trái Bà L. Thấy Bà L nằm im, T bỏ về và đi đám tang người ở cùng thôn. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T về nhà Bà L ngủ. Khoảng 20 giờ 10 phút, chị Nguyễn Thị B (bạn gái T) sau khi nấu ăn cho T tại nhà Bà L xong thì phát hiện Bà L nằm trên giường, vùng mông máu chảy nhiều nên gọi mọi người đến đưa Bà L đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế, đến ngày 01/10/2020 Bà L chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 355-20/TgT ngày 29/9/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận thương tích Bà L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương gãy xương đùi trái hiện đang còn điều trị: 21%

Chấn thương phần mềm vùng mặt: 3%

Vết thương phần cẳng tay trái, mu bàn tay phải: 4%

Chấn thương sọ não hiện tại chưa đánh giá được tổn thương và di chứng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại là: 26%

3. Các chấn thương hiện còn điều trị chưa đánh giá được di chứng.

4. Vật gây: vật tày.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 245-20/TgT ngày 27/10/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của Bà L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: suy đa tạng do chấn thương nặng toàn thân…gây tử vong.

Các chấn thương được tạo ra do vật tày cứng, bản rộng 12 cm tạo nên, có hướng trái sang phải, từ trên xuống.

2. Nguyên nhân chết: suy đa tạng/ đa chấn thương nặng/ người cao tuổi.

Tại bản kết luận giám định số: 612/GĐT ngày 21/10/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

1. Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở đầu tấm gỗ (mặt ghế) vị trí số 1 là máu người nhóm B.

2. Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường trên vạt giường là máu người nhóm B.

3. Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường nền nhà là máu người nhóm B.

4. Mẫu máu ghi thu nạn nhân Huỳnh Thị L thuộc nhóm B.

- Vật chứng của vụ án: 01 cái ghế gỗ, mặt ghế có kích thước (160 × 23 × 3 cm), có 02 chân chữ A bị tách rời có kích thước rộng (20 cm; 30 cm) × dài 45 cm và rộng (20 cm; 42 cm) × 45 cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-P2 ngày 01/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Trần T về tội "Giết người" theo quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần T từ 19 năm đến 20 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/9/2020.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cái ghế gỗ.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần T có ý kiến: Về cơ bản thống nhất với ý kiến của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát đề nghị. Chỉ không đồng ý với tình tiết định khung " Có tính chất côn đồ" và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Trần T thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác của vụ án; có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, tại Thôn L, xã Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế, chỉ vì bị bà Huỳnh Thị L, là mẹ đẻ của mình, lẩm bẩm: "Cha mi, cha tau" T đã bực tức lấy ghế gỗ để cạnh bên phải thành giường Bà L nằm, dùng hai tay cầm một đầu mặt ghế đánh theo hướng từ trái qua phải, từ trên xuống 01 cái vào trên cẳng chân trái Bà L, tiếp tục T đánh tiếp cái thứ 2 vào bụng Bà L rồi T đánh thêm cái thứ 3 vào ngang thắt lưng xuống đùi chân trái Bà L làm Bà L bị thương đưa đi bệnh viện cấp cứu đến ngày 01/10/2020 thì chết. Bà L là người già, đã bị bệnh từ lâu nằm liệt tại chỗ. Bị cáo phải nhận thức được việc dùng ghế gỗ (mặt ghế có kích thước 160 × 23 × 3 cm) đánh nhiều cái vào người Bà L có nguy cơ gây ra tử vong cao nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Hậu quả Bà L đã tử vong vài ngày sau khi được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt, Trần T đã đánh mẹ của mình dẫn đến tử vong. Hành vi nêu trên của Trần T là có tính chất côn đồ. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Trần T đã phạm vào tội " giết người" quy định tại các điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến chuẩn mực đạo đức, đạo lý gia đình; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng trừng trị; giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng: Người bị hại là bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1935, bị liệt toàn thân không đi lại được, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội với người từ đủ 70 tuổi trở lên và phạm tội đối với người ở trong tình trạng không thể tự vệ được, quy định tại điểm i, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cái ghế gỗ, đây là công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm đ, n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1và khoản 2 Điều 51, điểm i, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trần T phạm tội "Giết người";

- Xử phạt bị cáo Trần T 20 (hai mươi) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 28/9/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên xử:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái ghế gỗ

(Đặc điểm cái ghế gỗ được mô tả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế).

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án, buộc bị cáo Trần T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PC04 CA tỉnhTT- Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnhTT- Huế;
- Cục THA tỉnh TT- Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP, Tòa HS.

Lê Hữu Nam